

Khám phá điện thoại của bạn



Philips không ngừng nỗ lực để cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu chỉnh nội dung sổ tay hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp sổ hướng dẫn này “theo hiện trạng” và, trừ khi được yêu cầu bởi luật pháp hiện hành, Philips sẽ không chịu

trách nhiệm về mọi lỗi, thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa sổ tay hướng dẫn này và sản phẩm được mô tả. Điện thoại này được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Cách thức để ...

Bật/Tắt điện thoại	Bấm giữ  .
Lưu số vào Danh bạ	Nhập số điện thoại và bấm  để lưu lại.
Thực hiện cuộc gọi	Nhập số điện thoại từ bàn phím và bấm  để thực hiện cuộc gọi.
Thực hiện cuộc gọi IP	Nhập số điện thoại từ bàn phím. Bấm  và chọn cuộc gọi IP (nếu đã lưu mã đầu IP trong danh bạ, mã sẽ được thêm tự động) và điện thoại sẽ gọi đến số này.
Trả lời cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
Kết thúc cuộc gọi	Bấm  .

Từ chối cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
Chỉnh âm lượng tai nghe	Bấm phím  hoặc  trong khi đàm thoại.
Truy nhập <i>Danh bạ</i>	Bấm  ở chế độ chờ.
Truy nhập menu chính	Bấm  ở chế độ chờ.
Chuyển sang chế độ im lặng	Bấm giữ phím  ở chế độ chờ để chuyển đổi giữa chế độ hội nghị và chuẩn.
Trở về menu trước	Bấm  .
Trở về nhanh chế độ chờ	Bấm  .

Phím Trái/ Phải

Bấm các phím chọn trái và phải  và  nằm phía trên bàn phím để thực hiện chức năng hiển thị phía dưới màn hình.

Mục lục

1. Hướng dẫn ban đầu	4	Tạo số liên lạc mới	11
Lắp SIM	4	Chép danh bạ	11
Bật điện thoại	5	Chuyển mục nhập danh bạ	12
Sạc pin	6	Xóa số liên lạc	12
2. Gọi điện	7	Tìm số liên lạc trong danh bạ	12
Thực hiện cuộc gọi	7	Kiểu hiển thị	12
Gọi khẩn cấp	7	Số riêng	13
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	7	Tình trạng bộ nhớ	13
Các tùy chọn trong khi đàm thoại	7	5. Tin nhắn	14
Chỉnh âm lượng tai nghe	8	SMS	14
Khóa/Mở khóa bàn phím	8	Tin quảng bá	16
Xử lý nhiều cuộc gọi	8	6. Nhặt ký cuộc gọi	18
3. Nhập văn bản hoặc số	9	Các cuộc gọi nhỡ	18
Cách nhập	9	Cuộc gọi đi	18
Các phím chức năng	9	Cuộc gọi đến	18
Nhập ABC/Abc/abc chuẩn	9	Thời lượng cuộc gọi	18
Nhập ABC/Abc/abc thông minh	10	7. Cài đặt	19
Nhập số	10	Cài đặt điện thoại	19
Nhập biểu tượng	10	Cài đặt cuộc gọi	19
4. Danh bạ	11	Cài đặt bảo mật	21
Quản lý danh bạ	11	Cài đặt mạng	22
		Cài lại	22

8. Cấu hình	23
9. Công cụ	24
Báo thức	24
Lịch	24
Máy tính	24
10. Trò chơi	26
Trò chơi	26
11. STK	27
STK	27
Ký hiệu & biểu tượng	28
Các khuyến cáo	29
Giải quyết sự cố	34
Phụ kiện Philips chính hãng ..	36
Công bố Thương hiệu	37
Thông tin SAR – Quốc tế (ICNIRP)	38
Chế độ bảo hành có thời hạn	39

1. Hướng dẫn ban đầu

Hãy đọc các hướng dẫn an toàn trong phần “Cẩn trọng” trước khi sử dụng điện thoại.

Để sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ được cung cấp bởi nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và một bộ nhớ dùng để lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn.

Lắp SIM

Thực hiện theo các bước dưới đây để lắp SIM mới. Nhớ tắt điện thoại trước khi tháo vỏ sau và pin.

Tháo vỏ sau

Để lắp SIM, trước tiên bạn phải tháo vỏ sau. Ấn vỏ sau bằng ngón cái và trượt vỏ hướng lên. Sau đó dùng tay còn lại nâng nắp đậy ngăn chứa pin như minh họa dưới đây.



Tháo pin

Để tháo pin, nhấc pin lên từ phần trên của điện thoại như minh họa dưới đây.



Lắp SIM

Đảm bảo góc cắt của SIM phải được đặt đúng vị trí và các tiếp điểm kim loại hướng xuống phía dưới. Trượt SIM vào khe chứa cho đến khi dừng hẳn.



Lắp lại pin

Trượt pin vào lại rãnh với các tiếp điểm màu vàng quay xuống phía dưới cho đến khi pin dừng hẳn. Sau đó khóa pin lại bằng cách đẩy pin hướng xuống.



Đẩy lại vỏ sau

Đẩy lại vỏ sau bằng cách trượt vỏ xuống rãnh cho đến khi dừng hẳn.



Tháo bỏ lớp màng bảo vệ trên màn hình điện thoại trước khi sử dụng.

Bật điện thoại

Để bật điện thoại, bấm giữ phím . Nhập mã PIN nếu cần. Mã này được cài sẵn và cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý của bạn. Để biết thêm thông tin về mã PIN, xem “Cài đặt bảo mật”.

Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa SIM, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.

Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin mới chỉ được sạc một phần và điện thoại sẽ phát ra âm báo khi pin yếu. Khi pin hết hẳn, nó cần được sạc trong 2 hoặc 3 phút trước khi các vạch báo biểu tượng pin nhấp nháy. Cắm bộ sạc vào đầu cắm ở đáy điện thoại và đảm bảo biểu tượng mũi tên trên bộ sạc hướng lên trên như minh họa dưới đây. Sau đó cắm đầu còn lại của bộ sạc vào ổ cắm điện AC chính.

Biểu tượng pin cho biết tình trạng pin sạc. Các vạch báo sạc pin sẽ cuộn lên xuống trong khi sạc pin. Khi các vạch báo ngừng cuộn lên xuống, pin đã được sạc đầy. Lúc này bạn có thể ngừng kết nối bộ sạc.



Giữ bộ sạc vẫn cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin. Cách duy nhất để ngừng kết nối bộ sạc là rút nó ra khỏi ổ cắm điện, vì vậy bạn nên dùng ổ cắm điện AC để sử dụng. Nếu không dùng điện thoại trong một thời gian nhất định, chúng tôi khuyên bạn nên tháo pin ra.

Bạn có thể dùng điện thoại khi đang sạc pin. Khi pin hết hẳn, các vạch báo sạc pin sẽ chỉ hiển thị sau vài phút sạc.

2. Gọi điện

Thực hiện cuộc gọi

Từ màn hình chờ

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại từ bàn phím. Để sửa lỗi, bấm .
2. Bấm  để thực hiện cuộc gọi.
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

Để thực hiện cuộc gọi quốc tế, bấm nhanh  hai lần để chèn mã đầu quốc tế “+”.

Sử dụng danh bạ

1. Bấm  ở chế độ chờ.
2. Chọn số liên lạc từ danh sách và bấm  để gọi đến số vừa chọn. Để chọn số khác, bấm  hoặc  (xem “Danh bạ” để biết thêm thông tin).
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

Gọi khẩn cấp

Không cần lắp SIM vào máy, bạn vẫn có thể bấm  (**SOS**) để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp.

Khi đã lắp SIM, bạn có thể nhập số khẩn cấp ở chế độ chờ, sau đó bấm .

Số khẩn cấp chuẩn ở Châu Âu là 112 và ở Anh là 999.

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi có cuộc gọi đến, điện thoại có thể hiển thị số người gọi nếu họ chọn hiển thị danh tính. Nếu số điện thoại người gọi đã được lưu trong danh bạ, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.

- Để trả lời cuộc gọi: bấm .
- Để từ chối cuộc gọi: bấm .
- Để kết thúc: bấm .

Điện thoại sẽ không đổ chuông ở chế độ im lặng.

Nếu bạn đã chọn *Trả lời bằng phím bất kỳ*, bạn có thể trả lời cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào trừ  và .

Các tùy chọn trong khi đàm thoại

Trong khi đàm thoại, bấm  *Tùy chọn* để truy cập các tùy chọn sau:

- Chuyển cuộc gọi sang *Giữ*
- *Tắt âm* cuộc gọi
- *Cuộc gọi mới*
- *SMS mới*
- Truy nhập *Danh bạ*

Chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi đàm thoại, bấm phím  hoặc  để tăng hoặc giảm âm lượng.

Khóa/Mở khóa bàn phím

Để khóa/mở khóa bàn phím, bấm giữ  ở chế độ chờ.

Xử lý nhiều cuộc gọi

Bạn có thể xử lý cùng lúc hai hoặc nhiều cuộc gọi cũng như thực hiện các cuộc gọi hội nghị qua điện thoại. Chức năng này có sẵn tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ đăng ký thuê bao.

Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai khi đang xử lý cuộc gọi hiện hành hoặc cuộc gọi giữ. Khi đang đàm thoại, gọi đến số cần gọi (hoặc chọn số liên lạc từ danh bạ) và bấm . Điện thoại sẽ chuyển cuộc gọi đầu sang chế độ giữ và thực hiện cuộc gọi thứ hai. Lúc này bạn có thể bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

- **Chuyển đổi** để chuyển đổi giữa 2 cuộc gọi.
- **Hội nghị** để thêm người gọi vào cuộc gọi hội nghị.

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đàm thoại, điện thoại sẽ phát ra âm bíp và màn hình hiển thị thông tin cuộc gọi đến. Lúc này bạn có thể:

Bấm 

Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu sẽ được chuyển sang chế độ giữ).

Bấm 
hoặc 

Để từ chối cuộc gọi.

Bấm  **Tùy chọn**

Để truy nhập danh sách tùy chọn. Bạn có thể chọn **Từ chối** và sau đó chọn **Hiện hành** để kết thúc cuộc gọi hiện hành và trả lời cuộc gọi đến.

3. Nhập văn bản hoặc số

Cách nhập

Điện thoại của bạn hỗ trợ 4 cách nhập:

ABC/Abc/abc chuẩn

ABC/Abc/abc thông minh

Số

Biểu tượng

Trong khi soạn văn bản, bấm giữ  để chuyển đổi giữa các ngôn ngữ và bấm nhanh  để chuyển đổi giữa các cách nhập khác nhau. Thanh tình trạng phía trên màn hình sẽ hiển thị cách nhập hiện hành. [ABC], [Abc] và [abc] lần lượt đại diện cho cách nhập chuẩn tiếng Anh chữ hoa, thông minh và chữ thường, [ENG], [Eng] và [eng] lần lượt đại diện cho cách nhập tiếng Anh chữ hoa thông minh, tiếng Anh thông minh và tiếng Anh chữ thường thông minh, [123] đại diện cho cách nhập số.

Các phím chức năng



Xóa các ký tự bên trái con trỏ hoặc thoát khỏi chế độ soạn thảo.



Di chuyển con trỏ, chọn ký tự, từ hay biểu tượng từ danh sách hoặc sổ xuống danh sách.



Trở về chế độ chờ.



Chọn từ được đánh dấu trong danh sách hoặc truy nhập menu tùy chọn.



Nhập các biểu tượng.



Chuyển chế độ nhập.

Nhập ABC/Abc/abc chuẩn

1. Bấm phím số một lần ( đến ) để nhập ký tự đầu trên phím, bấm hai lần để nhập ký tự thứ hai trên phím, v.v... Nếu ký tự bạn muốn nhập và ký tự vừa nhập cùng nằm trên một phím, chỉ cần đợi vài giây để con trỏ hiển thị lại.
2. Bấm  để xóa các ký tự bên trái con trỏ.

Bạn có thể bấm phím  để chèn khoảng trắng ở chế độ nhập ABC/abc chuẩn.

Các ký tự nằm trên mỗi phím như sau:

Phím	Các ký tự hiển thị theo trình tự
	@ 1 , ; : ? ! ()
	a b c 2
	d e f 3
	g h i 4
	j k l 5
	m n o 6
	p q r s 7
	t u v 8
	w x y z 9
	0

Nhập ABC/Abc/abc thông minh

Cách nhập tiếng Anh thông minh giúp bạn nhập các từ tiếng Anh nhanh hơn.

- Bạn chỉ cần bấm phím số một lần ( đến ) tương ứng với mỗi ký tự cần thiết để tạo thành một từ. Khi bạn nhập ký tự, các từ hiển thị trên màn hình sẽ được cập nhật tương ứng.

- Bấm  để xóa các mục nhập bên trái con trỏ.
- Dùng phím chuyển hướng để chọn từ mong muốn và bấm  để nhập từ.

Nhập số

- Bấm các phím số ( đến ) để nhập số tương ứng với các phím.
- Để xóa một số bất kỳ, bấm .

Nhập biểu tượng

- Bấm  để xem danh sách cách nhập và bấm / để chọn biểu tượng mong muốn. Bấm  để nhập.

4. Danh bạ



Số liên lạc sẽ được lưu vào một trong hai danh bạ có sẵn: Danh bạ SIM (nằm trên SIM, theo đó số mục bạn có thể lưu tùy thuộc vào dung lượng SIM) hoặc Danh bạ thông minh (nằm trên máy, cho phép bạn lưu đến 300 tên liên lạc). Khi bạn thêm các số liên lạc mới, chúng sẽ chỉ được thêm vào danh bạ đã chọn.

Quản lý danh bạ

Chọn một tên bất kỳ từ danh sách danh bạ và bấm **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Xem chi tiết

Tìm

Tạo mới

Kiểu hiển thị

Sao chép

Số riêng

Chuyển

Tình trạng bộ nhớ

Xóa

Tạo số liên lạc mới

1. Truy nhập **Danh bạ** ở chế độ chờ. Bấm **Tùy chọn** và chọn **Tạo mới**. Chọn vị trí lưu trữ và bấm **Chọn**.
2. Nếu chọn **SIM**, bạn phải nhập tên và số điện thoại. Sau khi đã nhập tên, bấm **OK**. Sau đó nhập số điện thoại và bấm **OK**.
3. Nếu bạn chọn **Điện thoại**, các bước thao tác tương tự như trên. Bạn có thể nhập tên, số điện thoại cơ quan và số nhà riêng của người liên lạc.

Chép danh bạ

Bạn có thể chép số liên lạc hiện hành và nhiều số khác trên máy sang SIM và ngược lại.

1. Truy nhập **Danh bạ** ở chế độ chờ. Bấm **Tùy chọn** và chọn **Chép nội dung hiện hành** hoặc **Sao chép nhiều nội dung** và bấm **Chọn**.
2. Chọn **Từ SIM** hoặc **Từ máy**. Nếu chọn **Sao chép nhiều nội dung**, bạn phải bấm **Tùy chọn** và **Chọn** các số liên lạc muốn sao chép. Bấm **Tùy chọn** và **OK** để xác nhận.

3. Thông báo xác nhận sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn  **OK** để xác nhận thao tác hoặc chọn  **Hủy** để hủy thao tác.

Chuyển mục nhập danh bạ

1. Truy nhập **Danh bạ** ở chế độ chờ, bấm  **Tùy chọn** và chọn **Chuyển nội dung hiện hành** hoặc **Chuyển nhiều nội dung** và bấm  **Chọn**.
2. Chọn **Từ SIM** hoặc **Từ máy**. Nếu chọn **Sao chép nhiều nội dung**, bạn phải bấm  **Tùy chọn** và **Chọn** các số liên lạc muốn chuyển. Bấm  **Tùy chọn** và **OK** để xác nhận.
3. Thông báo xác nhận sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn  **OK** để xác nhận thao tác hoặc chọn  **Hủy** để hủy thao tác.

Xóa số liên lạc

1. Truy nhập **Danh bạ** ở chế độ chờ và chọn **Xóa** hoặc **Xóa tất cả**.
2. Nếu chọn **Xóa tất cả**, bạn phải bấm  **Tùy chọn** và **Chọn** các số liên lạc muốn sao chép. Bấm  **Tùy chọn** và **OK** để xác nhận.

3. Thông báo xác nhận sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn  **OK** để xác nhận thao tác hoặc chọn  **Hủy** để hủy thao tác.

Tìm số liên lạc trong danh bạ

1. Cho phép bạn tìm số liên lạc trong danh bạ. Bấm  ở chế độ chờ để truy nhập menu danh bạ. Sau đó bấm  **Tùy chọn** > **Tìm**. Nhập tên hoặc số liên lạc bạn muốn tìm và bấm **OK**; hoặc
2. Bấm  ở chế độ chờ để truy nhập trực tiếp danh sách danh bạ hoặc bấm  để vào **Danh bạ** và bấm  và **Chọn** số liên lạc cần tìm từ danh sách. Bấm phím tương ứng với ký tự bạn muốn tìm (vd: bấm phím  ba lần để truy nhập chữ V). Mục lưu đầu tiên bắt đầu bằng ký tự này trong danh sách sẽ được chọn.

Kiểu hiển thị

Cho phép bạn chọn các mục sẽ hiển thị trong danh sách danh bạ. Bạn có thể chọn hiển thị **Tên** hoặc **Tên và số điện thoại**.

Số riêng

Tùy chọn *Số riêng* sẽ chứa số điện thoại riêng của bạn. Nếu không, chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình và các thông tin liên quan khác.

Dù mọi mục liên quan có thể trống, bạn không thể xóa Số riêng.

Tình trạng bộ nhớ

Hiển thị tổng số liên lạc bạn có thể lưu và dung lượng trống còn lại trên bộ nhớ SIM và máy.

5. Tin nhắn



SMS

Menu này cho phép bạn gửi các tin nhắn văn bản qua Dịch vụ Nhắn tin Nhanh (SMS) cũng như quản lý các tin nhắn đã gửi và nhận.

Soạn tin nhắn

Để soạn và gửi tin SMS, thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn **Tạo mới** và bấm **Chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Đến: Chọn **Sửa người nhận** để nhập trực tiếp số điện thoại người nhận hoặc bấm **Danh bạ** để chọn một số bất kỳ.

Nội dung: Soạn hoặc sửa tin nhắn.

2. Khi đã soạn xong tin nhắn, bấm **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:

Soạn nội dung Soạn tin nhắn của bạn.

Gửi

Gửi tin nhắn

Chèn số liên lạc

Truy nhập danh sách liên lạc để chọn nhiều số liên lạc.

Chèn tin nhắn mẫu

Chèn nội dung SMS soạn sẵn.

Lưu

Lưu tin nhắn vào thư mục nháp.

*Khi bạn gửi tin nhắn qua mạng SMS, điện thoại có thể hiển thị **Đã gửi**. Điều này có nghĩa tin nhắn đã được gửi đến trung tâm SMS mà bạn đã cài đặt trên SIM. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là tin nhắn đã được gửi đến người nhận.*

Hộp thư đến

Menu này cho phép bạn đọc các tin SMS vừa nhận. Tin nhắn sẽ hiển thị trong danh sách. Khi tin nhắn hiển thị, bấm để đọc tin, sau đó bấm **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn menu sau:

Đọc

Đọc SMS vừa chọn.

Trả lời

Trả lời người gửi.

Xóa

Xóa tin nhắn vừa chọn.

Chuyển đến thư mục riêng

Chuyển tin nhắn vừa chọn vào *Thư mục riêng*.

Chuyển tiếp

Chuyển tiếp tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả

Xóa các tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả

Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đến.

Đã gửi

Khi bạn gửi tin nhắn, chúng sẽ được lưu vào mục *Đã gửi*.

Khi đang ở trong danh sách Tin nhắn đã gửi, bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Đọc

Đọc SMS vừa chọn.

Xóa

Xóa tin nhắn vừa chọn.

Chuyển tiếp

Chuyển tiếp tin nhắn vừa chọn.

Chuyển đến thư mục riêng

Chuyển tin nhắn vừa chọn vào *Thư mục riêng*.

Xóa tất cả

Xóa các tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả

Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đi.

Khi tin nhắn hiển thị, bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Xóa

Xóa tin nhắn vừa chọn.

Chuyển tiếp

Chuyển tiếp tin nhắn vừa chọn.

Nháp

Menu này liệt kê mọi SMS bạn đã lưu nhưng chưa gửi. Bấm  *Chọn* để chọn tin nhắn và bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Đọc

Đọc tin nhắn vừa chọn.

Chỉnh sửa

Chỉnh sửa tin nhắn trước khi gửi.

Xóa

Xóa tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả

Xóa các tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả

Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đi.

Thư mục riêng

Menu này cho phép bạn chuyển SMS từ *Hộp thư đến* vào *Thư mục riêng*. Bấm  *Chọn* để chọn tin nhắn và bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Đọc

Đọc tin nhắn vừa chọn.

Xóa

Xóa tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả Xóa các tin nhắn vừa chọn.

Xóa tất cả Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đi.

Cài đặt

Menu này cho phép bạn tùy chỉnh tin SMS qua các tùy chọn sau:

Trung tâm SMS Chọn trung tâm SMS mặc định. **Nếu không có sẵn trên SIM, bạn phải nhập số trung tâm SMS.**

Thời hiệu Chọn khoảng thời gian mà các tin nhắn của bạn sẽ được lưu tại trung tâm SMS. Chức năng này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và do đó không thể nhận ngay tin nhắn của bạn).

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ đăng ký thuê bao.

Báo cáo gửi Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ thông báo cho bạn qua SMS rằng người nhận đã nhận được SMS của bạn hay chưa. **Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ đăng ký thuê bao.**

Vị trí lưu trữ Tùy chọn này cho phép bạn chọn vị trí ưu tiên để lưu các tin nhắn (vd: trên SIM hoặc trên Máy).

Thư thoại

Menu này cho phép bạn xem số máy chủ thư thoại và nghe thư thoại. Khi bạn nhận thư thoại, nhà cung cấp mạng sẽ gửi thông báo đến điện thoại của bạn. Điện thoại cho phép bạn nhập số máy chủ thư thoại. Nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cấp cho bạn số này.

Để cài số máy chủ thoại, bạn có thể chọn **Soạn mới** để nhập số vào.

Để nghe thư thoại, bạn có thể chọn **Trả lời**.

Nếu bấm và giữ phím  ở chế độ chờ, bạn có thể truy nhập nhanh máy chủ thư thoại.

Tình trạng bộ nhớ

Hiển thị tình trạng bộ nhớ của các tin nhắn lưu trên SIM và máy.

Tin quảng bá

Tin quảng bá là các tin nhắn chung được gửi đến một nhóm người dùng điện thoại di động. Tin quảng bá truyền qua các kênh được mã hóa. Thông thường, mỗi kênh quảng bá có thể truyền

một kiểu tin nhắn. Vui lòng liên hệ nhà điều hành mạng để có danh sách về số lượng kênh và các thông tin quảng bá tương ứng.

Nhận

Menu này cho phép bạn cài tùy chọn nhận tin quảng bá. Khi **Bật**, bạn có thể nhận tin quảng bá. Khi **Tắt**, bạn không thể nhận tin quảng bá.

Danh sách kênh

Bấm  để truy nhập các cài đặt kênh. Bạn có thể **Chọn**, **Thêm**, **Sửa đổi** hoặc **Xóa** các kênh.

6. Nhặt ký cuộc gọi



Điện thoại của bạn có thể cung cấp danh sách các cuộc gọi đến và đi, các lần tự động gọi lại cũng như các chi tiết cuộc gọi. Các kiểu cuộc gọi khác nhau (*Các cuộc gọi nhỡ*, *Cuộc gọi đi* và *Cuộc gọi đến*) được thể hiện qua các biểu tượng khác nhau. Các cuộc gọi sẽ hiển thị theo trình tự thời gian với cuộc gọi gần nhất ở trên cùng. Nếu số người gọi đã được lưu vào danh bạ, tên tương ứng sẽ hiển thị.

Các cuộc gọi nhỡ

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi không được trả lời gần đây. Chọn mục bất kỳ và bấm *Tùy chọn* > *Xem chi tiết* để xem tên, ngày, giờ và số lần mà bạn đã lỡ trong mỗi cuộc gọi.

Bấm *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

<i>Xem chi tiết</i>	Xem thông tin số liên lạc.
<i>Cuộc gọi</i>	Thực hiện cuộc gọi.
<i>Cuộc gọi IP</i>	Thực hiện cuộc gọi IP.
<i>Gửi SMS</i>	Gửi tin nhắn đến số liên lạc.

Lưu

Lưu số điện thoại.

Xóa số hiện hành

Xóa số điện thoại hiện hành.

Xóa tất cả

Xóa mọi số điện thoại.

Cuộc gọi đi

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi vừa thực hiện, kể cả số lần gọi hoặc các cuộc gọi được thực hiện thành công.

Cuộc gọi đến

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi đã nhận gần đây.

Thời lượng cuộc gọi

Menu này cho phép bạn xem tổng thời lượng *Cuộc gọi đi*, *Cuộc gọi đến* và *Cuộc gọi gần nhất* (hiển thị theo giờ, phút, giây). Bạn có thể bấm *Xóa* để cài lại các bộ đếm giờ cuộc gọi.

Tùy theo mạng, số làm tròn cho các mục đích thanh toán, tính thuế v.v..., thời lượng thực của các cuộc gọi và dịch vụ ghi trên hóa đơn của nhà cung cấp dịch vụ có thể khác nhau.

7. Cài đặt



Menu này cho phép bạn đổi các cài đặt tương ứng với mỗi tùy chọn có sẵn trong điện thoại (ngày giờ, bảo mật, chuyển cuộc gọi, v.v...).

Cài đặt điện thoại

Nhạc chuông

Cho phép bạn chọn nhạc chuông cho cuộc gọi đến, SMS, báo thức và lịch làm việc. Bấm **Chọn** và cuộn qua danh sách và đợi nghe phát nhạc chuông vừa chọn.

Ngày giờ

Cho phép bạn cài ngày giờ từ bàn phím hoặc các phím chuyển hướng. Bấm **Chọn** và bạn có thể cài các tùy chọn sau:

Ngày giờ Nhập ngày/giờ từ bàn phím.

Định dạng ngày/giờ Cài **Định dạng giờ** và **Định dạng ngày**.

Ngôn ngữ

Cho phép bạn chọn ngôn ngữ cho mọi nội dung menu. Bấm hoặc để duyệt qua danh sách ngôn ngữ và bấm **OK**.

Thời lượng đèn nền

Cho phép bạn cài thời lượng đèn nền trong khoảng **10 giây**, **20 giây**, **30 giây** và **60 giây**.

Tự động khóa bàn phím

Cho phép bạn khóa bàn phím tự động ở chế độ chờ. Bạn có thể chọn **Bật** hoặc **Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

Để khóa nhanh bàn phím, bạn có thể bấm .

Cài đặt cuộc gọi

Trả lời bằng phím bất kỳ

Chọn để **Bật/Tắt** chức năng trả lời bằng phím bất kỳ.

Chuyển cuộc gọi

Để chuyển các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc sang một số khác (có hoặc không có trong danh bạ).

Vô điều kiện Sẽ chuyển mọi cuộc gọi thoại.

Khi bận
Không trả lời
Ngoài vùng phủ sóng Cho phép bạn chọn các trường hợp cần chuyển tiếp cuộc gọi đến.

Hủy cuộc gọi chuyển Sẽ hủy mọi tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Tình trạng Kiểm tra tình trạng chuyển cuộc gọi.

Chờ cuộc gọi

Đây là loại dịch vụ mạng. Nếu chọn **Bật**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết khi người khác đang cố gọi đến trong lúc bạn đàm thoại. Ngược lại, nếu chọn **Tắt**, điện thoại sẽ không báo cho bạn biết và người gọi đến sẽ nghe thấy tín hiệu bận hoặc cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác (nếu điện thoại đã được cài sang **Chuyển tiếp khi bận**).

Tự động gọi lại

Cho phép điện thoại tự động gọi lại số cần gọi sau một thời gian nhất định khi cuộc gọi của bạn không được trả lời. Chọn **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

Tự động trả lời

Cho phép điện thoại tự động trả lời cuộc gọi. Chọn **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

Menu tự động trả lời chỉ có thể được bật khi bạn sử dụng tai nghe.

Gọi nhanh

Cho phép bạn gọi nhanh đến số điện thoại lưu trong danh bạ. Bạn có thể cài tối đa 8 số gọi nhanh để khi bấm giữ phím số tương ứng sẽ gọi đến số điện thoại đã gán với phím đó.

Báo phút

Cho phép bạn chọn xem có cần được thông báo trong khi đàm thoại. Điện thoại sẽ phát âm báo mỗi 50 giây/phút. Bạn có thể bấm chọn **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

Mã IP

Cho phép bạn lưu số dịch vụ IP để không cần nhập số này trước khi thực hiện cuộc gọi IP. Nhập mã IP từ bàn phím và bấm  **OK** để xác nhận.

Âm báo kết nối

Cho phép bạn chọn xem có cần được thông báo khi cuộc gọi đã được thiết lập. Bạn có thể bấm chọn **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

Cài đặt bảo mật

Chặn cuộc gọi

Menu này cho phép bạn giới hạn việc sử dụng điện thoại đối với các cuộc gọi cụ thể bằng cách chặn các cuộc gọi đi và đến. Chức năng này tùy thuộc vào mạng và cần có mã chặn cuộc gọi riêng của nhà cung cấp dịch vụ.

Menu **Cuộc gọi đến** cho phép bạn chọn **Chặn cuộc gọi đến** hoặc **Chặn cuộc gọi đến khi chuyển vùng**.

Menu **Cuộc gọi đi** cho phép bạn chọn **Chặn cuộc gọi đi quốc tế**, **Chỉ đối với cuộc gọi trong nước** hoặc **Chặn cuộc gọi đi**.

Menu **Hủy tất cả** cho phép bạn hủy mọi chức năng chặn cuộc gọi.

Menu **Đổi mật mã** cho phép bạn đổi mã chặn cuộc gọi.

Mật mã SIM

Menu này dùng để bật/tắt khóa PIN và đổi mã PIN.

Khóa PIN

Khóa PIN (Số Nhận dạng Cá nhân) dùng để ngăn chặn SIM khỏi bị sử dụng trái phép. Mã PIN được cấp cùng với thẻ SIM. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn mã mặc định. Chọn **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN của SIM sẽ bị khóa và điện thoại sẽ yêu cầu bạn nhập mã PUK.

Mã PUK được cấp cùng với thẻ SIM. Nếu không, bạn có thể yêu cầu mã từ nhà cung cấp dịch vụ.

Nếu bạn nhập sai mã PUK 10 lần liên tiếp, thẻ SIM sẽ bị khóa vĩnh viễn.

Mã khóa điện thoại

Mã PIN bảo vệ điện thoại của bạn khỏi bị người khác sử dụng trái phép. Bạn cần có mã này khi xóa mọi dữ liệu hoặc phục hồi các cài đặt gốc. Mã khóa điện thoại được cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt mạng

Menu này cho phép bạn chọn mạng dịch vụ.

Mạng hiện hành Hiển thị thông tin về mạng bạn đang sử dụng.

Chọn tự động Điện thoại sẽ tự động chọn và đăng ký mạng có sẵn.

Chọn thủ công Điện thoại sẽ cung cấp cho bạn danh sách mạng có sẵn trong vùng phủ sóng. Chọn mạng muốn đăng ký và bấm  để xác nhận.

Bạn có thể chọn một mạng khác ngoài mạng chủ chỉ khi mạng này có thỏa thuận chuyển vùng hợp lệ với mạng chủ. Việc bạn đổi mạng có thể phát sinh một số vấn đề trong quá trình sử dụng điện thoại.

Cài lại

Menu này cho phép bạn phục hồi điện thoại về các cài đặt gốc. Bấm  **OK** để xác nhận.

Một khi bạn đã nhập đúng mật mã (trùng với Mã Khóa Điện thoại, giá trị mặc định là 1122), điện thoại của bạn sẽ được chuyển về các cài đặt gốc.

8. Cấu hình



Menu này cho phép bạn cài nhạc chuông cho cuộc gọi đến, tin nhắn mới, v.v... Nó cũng cho phép bạn cài kiểu âm báo, âm lượng chuông, chế độ trả lời và đèn nền, v.v... để điện thoại có thể thích hợp với mọi môi trường hoạt động. Chọn **Chuẩn** hoặc **Hội nghị** và bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Kích hoạt** Kích hoạt cấu hình vừa chọn.
- Âm lượng** Cho phép bạn cài âm lượng **Nhạc chuông** và **Người nhận** sang một trong bảy mức.
- Kiểu chuông** Gồm **Cuộc gọi đến**, **SMS**, **Báo thức**, **Lịch** (**Nhạc chuông** và/hoặc **Báo rung**).
- Âm bàn phím** Chọn **Bật/Tắt** để bật/tắt chức năng này.
- Âm bật nguồn** Chọn **Bật/Tắt** để bật/tắt chức năng này.

9. Công cụ



Menu này gồm các tính năng và tùy chọn được thiết kế để sử dụng cá nhân.

Báo thức

Điện thoại được tích hợp đồng hồ báo thức. Bạn có thể cài đến ba âm báo thức khác nhau. Để cài báo thức, thực hiện theo các bước sau.

1. Chọn một kiểu báo thức và bấm .
2. Chọn tình trạng và cài sang **Bật**.
3. Nhập giờ báo thức.
4. Chọn tần suất: **Một lần/ Hàng ngày/ Ngày thường/Cuối tuần**.
5. Sửa tên báo thức.
6. Lặp lại các bước trên để cài kiểu báo thức khác.

Đồng hồ báo thức sẽ vẫn đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Bấm để tắt chuông báo thức. Bấm để tắt báo thức tạm thời. Báo thức sẽ đổ chuông lại khoảng 4 phút sau đó.

*Nếu bạn muốn tắt báo thức, thực hiện bước 1 và 2, sau đó cài báo thức sang **Tắt**.*

Lịch

Cho phép bạn tạo, lưu và quản lý các sự kiện trong sổ tay. Bấm để truy nhập các tùy chọn sau:

Nhập ngày

Nhập ngày cho sự kiện.

Tạo mới

Tạo sự kiện mới.

Lịch

Hiển thị danh sách sự kiện.

Tình trạng bộ nhớ

Hiển thị bộ nhớ có sẵn trên điện thoại.

Sổ tay chia sẻ dung lượng bộ nhớ điện thoại với các chức năng khác (danh bạ, SMS, v.v...).

Máy tính

Điện thoại được tích hợp máy tính để bạn có thể thực hiện các phép tính cơ bản. Menu này được dùng chủ yếu trong các thao tác đơn giản như cộng, trừ, nhân và chia.

1. Nhập số đầu tiên. Để nhập dấu thập phân, dấu trừ và xóa số, bấm  *Tùy chọn* để chọn.

Bạn cũng có thể bấm  để chèn trực tiếp dấu thập phân.

2. Bấm  *Tùy chọn* để chọn *Thêm*, *Trừ*, *Nhân*, hoặc *Chia*.
3. Nhập số thứ hai.
4. Bấm  *Tùy chọn* và chọn *Bằng* để biết kết quả.

Kết quả của máy tính chỉ mang tính chất thông tin. Độ chính xác của phép tính thể hiện ở tối đa 9 số thập phân. Kết quả sau đó sẽ được rút ngắn từ sau số thập phân thứ 9 xuống đơn vị kế tiếp.

10. Trò chơi



Trò chơi

Chọn trò chơi và bấm . Để biết thêm chi tiết về trò chơi cụ thể, hãy tham khảo các hướng dẫn trên màn hình.

11. STK

STK

Cấu trúc và tên trong menu này được cài đặt bởi nhà điều hành mạng và được lưu trên thẻ SIM. Nhà cung cấp dịch vụ STK khác nhau hỗ trợ các dịch vụ khác nhau.

Menu này cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng và dịch vụ khác nhau tùy nhà điều hành mạng. Vui lòng kiểm tra với nhà điều hành mạng để biết thêm chi tiết. Các điện thoại hỗ trợ STK sẽ có thêm menu STK và các nội dung trong menu sẽ hiển thị cố định như được xác định bởi thẻ SIM. Các tùy chọn menu có thể khác nhau tùy dịch vụ STK và có thể thay đổi bởi nhà điều hành mạng.

Ký hiệu & biểu tượng

Ở chế độ chờ, nhiều biểu tượng có thể hiển thị đồng thời trên màn hình chính.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, mạng hiện không có sẵn. Bạn có thể đang ở trong khu vực sóng yếu; di chuyển đến vị trí khác có thể giúp bắt sóng tốt hơn.



Im lặng - Điện thoại sẽ không đổ chuông khi có cuộc gọi đến.



Chế độ hội nghị - Điện thoại sẽ chỉ báo rung khi có cuộc gọi đến.



Tin nhắn SMS - Bạn vừa nhận tin nhắn mới.



Tin nhắn mới - Soạn tin nhắn mới bằng phím chọn phải.



Cường độ pin - Bạn càng thấy nhiều vạch, pin còn lại càng nhiều.



Báo thức đang bật.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại của bạn kết nối với mạng của nhà cung cấp khác ngoài mạng chủ (đặc biệt khi bạn ở nước ngoài)



Khóa bàn phím đang bật.



Bộ nhớ SIM đầy - Bộ nhớ SIM đầy. Xóa bớt các mục cũ để lưu mục mới.



Bộ nhớ đầy - Bộ nhớ SIM và máy đều đầy. Xóa bớt các mục cũ để lưu mục mới.



Menu chính - Vào menu chính.



Chuyển tiếp cuộc gọi - Điện thoại đang ở chế độ chuyển cuộc gọi.



Cường độ tín hiệu - Càng nhiều vạch báo hiển thị, chất lượng tiếp sóng càng tốt.



Báo rung - Điện thoại sẽ báo rung khi có cuộc gọi đến.



Cuộc gọi chờ - Bạn có một cuộc gọi chờ.

Các khuyến cáo

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800 MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn có trách nhiệm bảo vệ điện thoại của mình. Để tránh gây thiệt hại cho bản thân, người khác và cho chính điện thoại, hãy đọc và thực hiện theo các hướng dẫn an toàn và thông báo cho người khác biết khi mượn điện thoại của bạn.

Ngoài ra, để ngăn chặn người khác sử dụng trái phép điện thoại của mình, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Hãy đổi mã PIN của bạn sau khi mua điện thoại và kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do

đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. **Các qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng khỏi tiếp xúc năng lượng

sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

Luôn tắt điện thoại của bạn...

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ nhạy** có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không.

Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ.



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

Máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

Hoạt động tốt hơn

Để **nâng cao chất lượng điện thoại của bạn**, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây**:



Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ rảnh tay hoặc với phụ kiện rảnh tay).

- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.
- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các

thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

Thông tin pin

- Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.
- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn. Sử dụng sai loại pin cũng có thể gây ra cháy nổ.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

Điện thoại di động và xe hơi của bạn



Các cuộc nghiên cứu cho thấy nghe điện thoại trong lúc lái xe sẽ làm giảm sự tập trung của bạn và có thể gây nguy hiểm. Hãy tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các quy định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, hãy cài bộ công cụ xe hơi rảnh tay được thiết kế cho mục đích này, nó vẫn đảm bảo khả năng tập trung cao độ của bạn trong lúc lái xe.
- Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các quy định địa phương.

Tiêu chuẩn EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C hoặc dưới 5°C.

Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các quy định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Không nên vứt pin cùng với rác thải tổng hợp gia đình.



Có thể tái chế các chất liệu bao bì.



Đã đóng góp tài chính cho hệ thống phục hồi và tái chế bao bì tổng hợp quốc gia.



Vật liệu nhựa có thể tái sử dụng (cũng có thể nhận biết loại nhựa).

Giải quyết sự cố

Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại. Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

Máy không thể trở về màn hình chờ

Bấm giữ phím từ chối hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp đúng chưa, sau đó bật lại điện thoại.

Biểu tượng mạng không hiển thị

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chấn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài) hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại.

Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại. Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Pin của bạn có vẻ quá nóng

Có thể bạn đang sử dụng bộ sạc không thích hợp cho điện thoại. Phải chắc chắn rằng bạn luôn sử dụng thiết bị chính hãng Philips được gửi kèm theo điện thoại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu mạng không gửi số điện thoại người gọi, thay vào đó điện thoại sẽ hiển thị [Cuộc gọi 1](#) hoặc [Giấu số](#). Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi

Kiểm tra các tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Màn hình hiển thị LẮP SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Điện thoại không thể sạc pin

Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện lại trên màn hình.

Phụ kiện Philips chính hãng

Một số phụ kiện như pin và bộ sạc được cung cấp kèm theo hộp điện thoại di động của bạn như các phụ kiện chuẩn. Bạn cũng có thể được cung cấp hoặc mua riêng các phụ kiện bổ sung. Do đó, các phụ kiện trọn bộ có thể khác nhau.

Để tối đa hóa hiệu suất của điện thoại Philips và tránh mất quyền được bảo hành, hãy luôn mua phụ kiện Philips chính hãng được thiết kế để sử dụng riêng cho điện thoại của bạn. Công ty Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do việc sử dụng phụ kiện không chính hãng.

Bộ sạc

Sạc pin với mọi ổ cắm AC. Nhỏ gọn để bỏ vừa trong cặp/túi xách.

Tai nghe

Điện thoại sẽ tự động bật chế độ tai nghe khi bạn cắm tai nghe. Và bạn có thể chọn tùy chọn “Tự động” ở chế độ trả lời. Nếu tình trạng tùy chọn này là “bật”, điện thoại sẽ tự động trả lời cuộc gọi đến trong 5 hoặc 10 giây.

Công bố Thương hiệu



Tegic Euro. Pat.
App. 0842463

T9® là nhãn hiệu của Tegic
Communications Inc.

Thông tin SAR – Quốc tế (ICNIRP)

DIỆN THOẠI DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ PHƠI NHIỄM SÓNG VÔ TUYẾN

Điện thoại di động của bạn là thiết bị phát và thu sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất để không vượt quá các giới hạn phơi nhiễm tần số vô tuyến (RF) theo các tiêu chuẩn quốc tế. Các tiêu chuẩn này được thiết lập bởi Ủy ban Quốc tế về Bảo vệ Phóng xạ Không Ion (ICNIRP) dự báo mức độ an toàn quan trọng nhằm đảm bảo an toàn cho mọi người bất kể tuổi tác và sức khỏe.

Tiêu chuẩn phơi nhiễm cho điện thoại di động sử dụng đơn vị đo gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng (SAR). Mức SAR chuẩn được quy định bởi ICNIRP cho điện thoại di động sử dụng phổ biến là 2,0 W/kg cho 10g mô đầu.

Các cuộc thử nghiệm SAR được tiến hành bằng cách áp dụng các vị trí hoạt động đề nghị và cho điện thoại phát sóng ở mức năng lượng được xem là cao nhất trên mọi băng tần thử nghiệm. Dù SAR được xác định ở mức năng lượng được xem là cao nhất, mức SAR thực tế của điện thoại khi hoạt động thường thấp hơn giá trị SAR tối đa. Điều này là do điện thoại được thiết kế để hoạt động ở nhiều mức năng lượng khác nhau nhằm chỉ sử dụng nguồn năng lượng cần thiết để kết nối mạng. Nói chung, bạn càng ở gần anten trạm chính, nguồn năng lượng điện thoại cần sử dụng càng ít.

Trong khi vẫn có sự khác biệt giữa mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở nhiều vị trí khác nhau, chúng đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ phơi nhiễm sóng vô tuyến.

Giá trị SAR cao nhất của điện thoại Phillips 180 này khi thử nghiệm tuân thủ tiêu chuẩn là 1,74 W/kg. Trong khi vẫn có sự khác biệt giữa mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở nhiều vị trí khác nhau, chúng đều đáp ứng các nguyên tắc quốc tế liên quan về phơi nhiễm RF.

Nhằm hạn chế bị phơi nhiễm sóng vô tuyến, bạn nên giảm thời lượng cuộc gọi hoặc sử dụng tai nghe. Các biện pháp này nhằm giúp bạn giữ đầu và cơ thể cách xa điện thoại.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các qui định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín

mười (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc

- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc
- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
- h) Tình trạng hư hỏng thông thường hoặc Trường hợp Bất khả kháng.

5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?

- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.

- b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
 - c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.
 - d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.
6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO

HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIT), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỔN THẤT MANG TÍNH HỆ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỔN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỂ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.

Tuyên bố tuân thủ

Chúng tôi,
Philips Electronics Hong Kong Ltd
Tập đoàn Kinh doanh Điện thoại Di động
5/F, Philips Electronics Building
5 Science Park Avenue
Shatin New
Hong Kong

tuyên bố trong phạm vi trách nhiệm của mình rằng
sản phẩm

CT 0180

Radio Di động GSM 900/1800

TAC: 35208201

mà tuyên bố này đề cập đến, tuân thủ các tiêu
chuẩn sau:

EN 60950, EN 50360 và EN 301 489-01/07
EN 301 511 phiên bản 9.0.2

Chúng tôi theo đây tuyên bố mọi quy trình thử
radio cần thiết đã được tiến hành và sản phẩm nêu
trên tuân thủ mọi yêu cầu cần thiết của Thông tư
1999/5/EC.

Quy trình đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn
này như đề cập ở Điều 10 và được nêu chi tiết tại
Phụ lục V của Thông tư 1999/ 5/EC đã được tiến
hành theo các điều 3.1 và 3.2 với sự tham gia của
Cơ quan Chứng nhận sau: PHOENIX TESTLAB
GmbH, Koenigswinkel 10D-32825 Bloomberg,
Đức.

Số chứng nhận: **0700**

Ngày 11/07/2006



Giám đốc Chất lượng